TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 137/2019/QĐST-HNGĐ	Chương Mỹ, ngày 17 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 4 Điều 397, khoản 1 Điều 212, Điều 213, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 133/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con ngày 07 tháng 6 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Th – sinh năm 1971; Nơi cư trú: Thôn Văn Phú – xã Hoàng Văn Thụ - huyện Chương Mỹ - thành phố Hà Nội.

- Anh Nguyễn Văn T – sinh năm 1962; Nơi cư trú: Thôn Văn Phú – xã Hoàng Văn Thụ - huyện Chương Mỹ - thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn ngày 18/02/1992 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi vã, cuộc sống không có tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 3/2019 đến nay. Chị Th, anh T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn T có hai con chung là cháu Nguyễn Diệu N, sinh ngày 01/9/1993 và cháu Nguyễn Minh Ng, sinh ngày 18/2/2002. Chị Th và anh T thỏa thuận: Cháu N đã trưởng thành, trên 18 tuổi, không có nhược điểm về thể chất, tinh thần, tự nuôi sống được bản thân nên không đề nghị gì. Chị Th được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu N kể từ khi ly hôn cho đến khi cháu Ng đủ 18 tuổi hoặc khi có thỏa thuận khác, Quyết định khác của Tòa án.

Anh T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Ng cho đến khi cháu Ng đủ 18 tuổi với tổng số tiền là 12.000.000đ (mười hai triệu đồng), số tiền này anh T sẽ đưa một lần cho chị Th vào tháng 7/2019.

4. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Th , anh T không yêu cầu Toà án giải quyết.

5. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Th tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thỏa thuận về việc ly hôn, nuôi con, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn T .

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Minh Ng, sinh ngày 18/2/2002 kể từ khi ly hôn cho đến khi cháu Ng đủ 18 tuổi hoặc khi có thỏa thuận khác, Quyết định khác của Tòa án.

Anh T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của anh T cấp dưỡng nuôi cháu Ng cho đến khi cháu Ng đủ 18 tuổi với tổng số tiền là 12.000.000đ

(mười hai triệu đồng), số tiền này anh T sẽ đưa một lần cho chị Th vào tháng 7/2019.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn T đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Th tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí việc hôn nhân và gia đình, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai số 0004068 ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Người yêu cầu;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Việt Hưng